

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2020/HC-ST
Ngày 08 tháng 9 năm 2020
V/v khiếu kiện: “*Hành vi hành chính
Trong lĩnh vực đất đai*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Chương

Các Hội thẩm nhân dân: ông Trần Hồng Phong và bà Phan Thị Năm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trừ Minh Quốc là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Sơn - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 08 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 75/2019/TLHC-ST ngày 31-10-2019 về việc “*Khiếu kiện hành vi hành chính trong lĩnh vực đất đai*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 16/2020/QĐXXST-HC ngày 07/3/2020 và quyết định hoãn phiên tòa số 07/2020/QĐST-HC ngày 27/8/2020, giữa các đương sự:

- Người khởi kiện: Bà Nguyễn Thị Anh Đ – Có mặt.

Địa chỉ: Tổ dân phố 3, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

- Người bị kiện: Ủy ban nhân dân huyện Đ, tỉnh Đắk Nông;

Người đại diện theo ủy quyền của Người bị kiện: Ông Nguyễn Văn P – Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ 3, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ngân hàng N; địa chỉ: Số 2 L, phường T, quận B, Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Quang B - Phó giám đốc Ngân hàng N – Chi nhánh huyện Đ – Có mặt.

+ Ông Dương Trí H;

Người đại diện theo ủy quyền của ông Dương Trí H: Bà Nguyễn Thị Anh Đ – Có mặt.

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố 3, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, người khởi kiện bà Nguyễn Thị Anh Đ trình bày:

Ngày 23/8/2004, Ủy ban nhân dân (UBND) huyện Đ đã ban hành Quyết định số 468/QĐ-UBND về việc thu hồi 1.600m² đất của gia đình bà để xây dựng trụ sở làm việc của Ngân hàng N- Chi nhánh huyện Đ. Từ thời điểm thu hồi đến nay được hơn 20 năm nhưng bà vẫn chưa được bồi thường, hỗ trợ thỏa đáng mặc dù UBND tỉnh Đắk Nông đã có ban hành Quyết định số 459/QĐ-CTPT.UBND ngày 06/4/2007 về việc giải quyết khiếu nại đối với bà. Tuy nhiên UBND huyện Đ lại không đền bù, hỗ trợ theo Quyết định số 459/QĐ-CTPT.UBND ngày 06/4/2007. Sau đó bà tiếp tục làm đơn khiếu nại gửi đến UBND huyện Đ yêu cầu phải đền bù cho gia đình bà theo đúng quy định của pháp luật thì ngày 01/9/2015 UBND huyện Đ đã ban hành Quyết định số 721/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án hỗ trợ đền bù theo Quyết định 459/QĐ-CTPT.UBND ngày 06/4/2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông với số tiền là 62.102.500 đồng. Do không đồng ý với yêu cầu bồi thường nêu trên vì giá chênh lệch quá lớn tại thời điểm đền bù nên bà đã làm đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông yêu cầu hủy quyết định 721 này. Ngày 11/5/2017 Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông đã xét xử sơ thẩm và ban hành Bản án số 05/2017/HC-ST. Không đồng ý với bản án này bà Đ đã kháng cáo theo trình tự phúc thẩm và ngày 17/11/2017 Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đã xét xử và ban hành bản án số 333/HC-PT giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Ngày 25/9/2018 Ủy ban nhân dân huyện Đ có Công văn số 4161/UBND-TTr về việc triển khai thực hiện bản án số 333/HC-PT của Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh đã có hiệu lực pháp luật, trong Công văn này có giao cho Phòng Tài chính kế hoạch chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu UBND huyện Đ lập phương án đền bù bổ sung cho hộ gia đình bà Đ theo quy định trước ngày 25/10/2018. Tuy nhiên sau đó vì chưa thấy UBND huyện Đ thực hiện việc đền bù theo quy định nên bà Đ đã gửi đơn khiếu nại đến UBND huyện Đ nhưng đến nay vẫn chưa tiến hành đền bù cho bà.

Ngày 23/11/2018 UBND huyện Đ tiếp tục có Công văn số 167/UBND-TTr về việc giải quyết đơn của công dân yêu cầu Trưởng Phòng Tài chính kế hoạch triển khai thực hiện theo quy định và trả lời cho công dân và thông báo kết quả giải quyết về UBND huyện trước ngày 20/12/2018 nhưng đến thời điểm khởi kiện bà Đ cũng chưa được đền bù.

Vì vậy bà Đ khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông giải quyết tuyên buộc UBND huyện Đ ban hành quyết định bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho gia đình bà vì UBND huyện Đ đã thu hồi đất của gia đình bà cấp cho Ngân hàng N- chi nhánh huyện Đ làm trụ sở.

Đại diện theo ủy quyền của người bị kiện ông Nguyễn Văn P trình bày:

Ngày 01/11/2004, UBND huyện Đ ban hành Quyết định số 653/QĐ-Ủy ban nhân dân phê duyệt phương án đền bù thiệt hại khi giải phóng mặt bằng khi thu hồi đất để xây dựng Ngân hàng N- chi nhánh huyện Đ đối với bà Đ với số tiền đền bù là 44.308.431 đồng. Không đồng ý với quyết định này bà Đ đã làm đơn khiếu nại và đã được Chủ tịch UBND huyện Đ giải quyết khiếu nại tại Quyết định số 09/QĐ-UBND ngày 12/01/2005. Tuy nhiên bà Đ không đồng ý và đã khiếu nại đến Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông và cũng đã được giải quyết bằng Quyết định 459/QĐ-CTPT.UBND ngày 06/4/2007.

Tại Điều 2 của Quyết định số 495 đã đồng ý hỗ trợ công Đ 100 hố cà phê và công khai hoang đất với mức giá 1.200 đồng/m² tương đương với mức giá UBND tỉnh quyết định hỗ trợ tại các dự án xây dựng công trình thủy điện Buôn Tua Srah, công trình Thủy điện Buôn Kuốp (huyện Krông Nô), nhà máy thủy điện Đắk Nông 1 (thị xã Gia Nghĩa), Thủy điện Srêpôk 3 (huyện Cư Jút) đối với diện tích đất xây dựng Trung tâm bồi dưỡng chính trị và diện tích đất xây dựng Chi nhánh Ngân hàng N - huyện Đắk Song cho gia đình bà Đ.

Thực hiện Quyết định số 495/QĐ-UBND ngày 01/9/2015 UBND huyện Đắk Song ban hành Quyết định số 721/QĐ-UBND phê duyệt phương án hỗ trợ đền bù theo Quyết định số 459/QĐ-CTUBND, ngày 06/4/2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông với số tiền 62.102.500 đồng. Tuy nhiên bà Đ cũng không chịu nhận số tiền này và đã khởi kiện Quyết định số 721/QĐ-UBND đến Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông và đã được giải quyết bằng Bản án số 05/2017/HC-ST ngày 11/5/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông và Bản án số 333/HC-PT ngày 17/11/2017 của Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh.

Tại Bản án số 333/HC-PT ngày 17/11/2017 đã nhận định việc UBND huyện Đ căn cứ vào Biên bản làm việc ngày 31/8/2015 (B1 159-160) dựa trên ý kiến của đại diện phòng, ban của huyện để xác định mức giá hỗ trợ cho bà Đ tiền công đào 100 hố cà phê và công khai hoang đất mà không căn cứ vào mức giá UBND tỉnh quyết định hỗ trợ tại các dự án xây dựng công trình thủy điện tại Điều 2 Quyết định số 495/QĐ-UBND hoặc xin ý kiến về mức giá hỗ trợ của UBND tỉnh tại thời điểm ban hành quyết định làm căn cứ hỗ trợ là chưa phù hợp nên đã hủy một phần Quyết định số 721/QĐ-UBND.

Thực hiện Bản án số 333/HC-PT ngày 17/11/2017, UBND huyện Đ đã ban hành Công văn số 31/UBND-TTTr ngày 21/3/2019 xin ý kiến UBND tỉnh mức giá hỗ trợ lập phương án bồi thường. Tuy nhiên đến nay UBND huyện Đ chưa nhận được ý kiến chấp thuận của UBND tỉnh Đắk Nông nên UBND huyện Đ chưa ban hành quyết định phê duyệt phương án hỗ trợ đền bù.

Đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Phạm Văn Tuấn trình bày: UBND huyện Đắk Song đã ban hành Quyết định số 580/QĐ-UBND ngày 26/5/2020 về việc phê duyệt phương án hỗ trợ đền bù theo Quyết định

số 459/QĐ-CTUBND ngày 06/4/2007 của UBND tỉnh Đắk Nông. Do vậy, Ngân hàng sẽ thực hiện theo quyết định của UBND huyện Đ. Do đó, đại diện Ngân hàng N - chi nhánh huyện Đ đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành tổ chức phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và tiến hành đối thoại để các đương sự thống nhất với nhau về việc giải quyết vụ án, nhưng người khởi kiện vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, người bị kiện và một số người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có mặt tại phiên đối thoại nên vụ án không tiến hành đối thoại được. Do đó, Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông mở phiên tòa sơ thẩm xét xử công khai vụ án hành chính để Hội đồng xét xử xem xét, quyết định.

Tại phiên tòa hôm nay , người khởi kiện vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Người bị kiện có ý kiến không nhất trí với yêu cầu của người khởi kiện, đề nghị giải quyết theo quy định pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông phát biểu ý kiến: Toà án nhân dân tỉnh Đắk Nông thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền, việc ban hành các văn bản như thông báo thụ lý vụ án, triệu tập đương sự lấy lời khai, làm bản tự khai, tổ chức đối thoại, quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng trình tự, đúng quy định của Luật tổ tụng hành chính, việc gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu đảm bảo về mặt thời gian theo quy định tại Điều 147 Luật tổ tụng hành chính. Thẩm phán thực hiện đúng quy định của Luật tổ tụng hành chính. Tại phiên tòa hội đồng xét xử chấp hành tốt các quy định của Luật tổ tụng hành chính như: mở phiên tòa đúng thời gian, địa điểm ghi trong quyết định đưa vụ án ra xét xử, xét xử đúng về mặt hình thức, tổ chức thực hiện đúng nội quy phiên tòa, các thành viên Hội đồng xét xử và thư ký Tòa án có mặt đúng thành phần, tiến hành đúng trình tự, thủ tục quy định Luật tổ tụng hành chính. Người khởi kiện, người bị kiện thực hiện đúng quy định Luật tổ tụng hành chính, tuân thủ đúng nội quy phiên tòa.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Sau khi phân tích, đánh giá các tài liệu, chứng và đề nghị HĐXX căn cứ điểm a khoản 2 Điều 193 của Luật Tổ tụng Hành chính, bác yêu cầu khởi kiện của Bà Nguyễn Thị Anh Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Xét yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Anh Đ về việc yêu cầu Tòa án tuyên buộc UBND huyện Đ ban hành quyết định bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho gia đình bà vì UBND huyện Đ đã thu hồi đất của gia đình bà cấp cho Ngân hàng N chi nhánh huyện Đ làm trụ sở. Hội đồng xét xử xét thấy:

Bản án hành chính phúc thẩm số 333/HC-PT ngày 17/11/2017 của Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh đã có hiệu lực pháp luật. Tại bản án này đã

quyết định chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Đ, hủy một phần Quyết định số 721/QĐ-UBND ngày 01/9/2015 của UBND huyện Đ về việc phê duyệt phương án hỗ trợ đền bù theo quyết định số 459/QĐ-CTUBND ngày 06/4/2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông. Tuy nhiên, đến thời điểm bà Đ nộp đơn khởi kiện tại Tòa án thì UBND huyện Đ cũng chưa thi hành các nội dung theo như bản án đã có hiệu lực pháp luật nêu trên. Do đó bà Đ yêu cầu Tòa án giải quyết tuyên buộc UBND huyện Đ phải thi hành bản án này bằng việc ban hành quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ theo bản án cho bà.

Đến ngày 26/5/2020, UBND huyện Đ đã thi hành bản án bằng việc ban hành Quyết định số 580/QĐ-UBND ngày 26/5/2020 về việc phê duyệt phương án hỗ trợ đền bù theo Quyết định số 459/QĐ-CTUBND ngày 06/4/2007 của UBND tỉnh Đắk Nông. Do đó, đối tượng khởi kiện vụ án hành chính không còn do hành vi hành chính bị khởi kiện đã chấm dứt tại thời điểm UBND huyện Đ ban hành Quyết định số 580/QĐ-UBND ngày 26/5/2020.

[2]. Về việc thay đổi, bổ sung yêu cầu khởi kiện: Sau khi nhận được Quyết định số 580/QĐ-UBND ngày 26/5/2020 thì ngày 01/7/2020 bà Đ đã làm đơn khởi kiện bổ sung đối với quyết định này. Hội đồng xét xử xét thấy: Sau khi thụ lý vụ án thì Tòa án đã tiến hành mở phiên họp tiếp cận, công khai chứng cứ và đối thoại. Tại Biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và đối thoại ngày 30/6/2020 bà Đ chỉ yêu cầu Tòa án giải quyết tuyên buộc UBND huyện Đ ban hành quyết định bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho gia đình bà và không sửa đổi, bổ sung yêu cầu khởi kiện. Do đó, sau khi đối thoại ngày 01/7/2020 bà mới bổ sung yêu cầu khởi kiện và việc bổ sung yêu cầu là vượt quá phạm vi khởi kiện ban đầu về đối tượng khởi kiện, quan hệ tranh chấp. Do đó xét thấy không có căn cứ để chấp nhận việc thay đổi, bổ sung này. Bà Đ có quyền khởi kiện Quyết định số 580/QĐ-UBND ngày 26/5/2020 bằng vụ án hành chính khác hoặc có quyền khiếu nại quyết định này theo quy định của pháp luật.

[3]. Từ những phân tích và nhận định nêu trên, xét thấy hành vi hành chính của UBND huyện Đ đã chấm dứt. Do đó, đối tượng khởi kiện vụ án hành chính không còn nữa, nên không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Anh Đ.

[4] Về án phí hành chính sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Anh Đ không được chấp nhận, nên bà Đ phải chịu 300.000 đồng án phí hành chính sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 30, khoản 4 Điều 32, điểm a khoản 2 Điều 116, điểm a khoản 2 Điều 193, Điều 194 và khoản 1 Điều 348 của Luật tổ tụng Hành chính;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 32 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Bác yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Anh Đ đối với Ủy ban nhân dân huyện Đ về việc yêu cầu Tòa án tuyên buộc Ủy ban nhân dân huyện Đ ban hành quyết định bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho gia đình bà.

2. Về án phí hành chính sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Anh Đ phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí hành chính sơ thẩm, được khấu trừ 300.000 đồng tạm ứng án phí hành chính sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0000033 ngày 25/10/2019 của Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Đắk Nông.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Cục THA DS tỉnh Đắk Nông;
- UBND tỉnh Đắk Nông;
- Các đương sự;
- Lưu Tổ HCTP, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(*Đã ký, đóng dấu*)

Nguyễn Hồng Chương